

Số: 10/2023/QĐST-DS

Yên Dũng, ngày 25 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 45/2023/TLST- DS ngày 11 tháng 4 năm 2023 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị T, sinh năm 1977, địa chỉ: Tổ dân phố Ng, thị trấn T, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

* *Bị đơn*: Anh Thân Bá T, sinh năm 1982, địa chỉ: Xóm Trại Ng, thôn T, xã L, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh Chu Văn B, sinh năm 1976, địa chỉ: Tổ dân phố Ng, thị trấn T, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Thân Bá T nhất trí trả cho chị Thân Thị T và anh Chu Văn B tổng số tiền 120.000.000 đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng), trong đó 100.000.000 đồng

là tiền gốc và 20.000.000 đồng là tiền lãi vào ngày 18/6/2023 (dương lịch), theo giấy vay tiền ngày 10/4/2021 và ngày 19/4/2021

2.2. Về án phí:

- Chị Thân Thị T phải chịu 1.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 3.500.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0009937 ngày 11/4/2023 tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện Yên Dũng. Hoàn trả chị Thân Thị T số tiền 2.000.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền trên.

- Anh Thân Bá T phải chịu 1.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

2.3. Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2- Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi Cục THADS huyện Yên Dũng;
- VKS ND huyện Yên Dũng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thanh Hảo